

Hà Nội, ngày 11 tháng 9 năm 2020

BÁO CÁO

Tổng hợp các ý kiến góp ý dự thảo các văn kiện trình Đại hội XIII của Đảng và Dự thảo Báo cáo chính trị tại Đại hội đại biểu Đảng bộ Khối các cơ quan Trung ương lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2020-2025

Thực hiện các văn bản của Trung ương, Đảng ủy Khối về đại hội đảng các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Đảng ủy VKSND tối cao đã có văn bản yêu cầu các đảng bộ, chi bộ trực thuộc tổ chức nghiên cứu, đóng góp ý kiến vào các dự thảo các văn kiện trình Đại hội XIII của Đảng và các dự thảo báo cáo Đại hội Đảng bộ Khối nhiệm kỳ 2020-2025. Trên cơ sở tiếp thu các ý kiến đóng góp, Đảng ủy VKSND tối cao tổng hợp và trân trọng báo cáo kết quả tổng hợp như sau:

I. TỔNG HỢP, ĐÁNH GIÁ CHUNG

Các ý kiến tham gia đều bày tỏ sự nhất trí cao với các dự thảo văn kiện trình Đại hội toàn quốc XIII và cho rằng các dự thảo văn kiện được chuẩn bị công phu, kỹ lưỡng, khoa học và nghiêm túc, có sự đổi mới cả về nội dung và hình thức thể hiện; đã nhìn thẳng vào sự thật, đánh giá đúng thực tế tình hình của đất nước và của Đảng, có tính tổng kết và khái quát cao.

Chủ đề Đại hội XIII của Đảng đã bao quát đầy đủ những vấn đề cốt lõi nhất của Đảng, phù hợp với thực tiễn đặt ra cho đất nước trong giai đoạn tới. Đồng thời đánh giá, làm rõ những thành tựu đạt được cũng như việc chỉ ra những mặt hạn chế, khuyết điểm cần được khắc phục; các dự thảo văn kiện đã thể hiện tính khách quan, toàn diện, xác định rõ được quan điểm phát triển, mục tiêu chiến lược, định hướng phát triển chiến lược trong thời gian dài.

Dự thảo Báo cáo chính trị của Đảng ủy Khối được xây dựng nghiêm túc, công phu, đánh giá trung thực, khách quan, toàn diện kết quả đã đạt được cũng như những đóng góp quan trọng của Đảng bộ Khối các cơ quan Trung ương đối với công tác xây dựng Đảng trong nhiệm kỳ 2015-2020, đồng thời nghiêm túc nhìn nhận, thẳng thắn chỉ ra những tồn tại, hạn chế, khuyết điểm, nguyên nhân, bài học kinh nghiệm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Khối lần thứ XII, từ đó đề ra phương hướng, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp

cho nhiệm kỳ 2020-2025, trong đó xác định rõ các nhóm nhiệm vụ trọng tâm và những giải pháp đột phá về cơ bản sát với tình hình thực tiễn của Đảng bộ Khối.

II. TỔNG HỢP CÁC Ý KIẾN GÓP Ý DỰ THẢO CÁC VĂN KIỆN TRÌNH ĐẠI HỘI XIII CỦA ĐẢNG

A. DỰ THẢO BÁO CÁO CHÍNH TRỊ ĐẠI HỘI XIII

1. Về kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội XII và điện mạo đất nước sau 35 năm đổi mới (Mục I Dự thảo)

- Hầu hết các ý kiến tham gia đều nhất trí với đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội XII. Trong 5 năm qua, mặc dù gặp nhiều khó khăn, thách thức nhưng toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta đã nỗ lực phấn đấu và đạt được những thành quả quan trọng trên mọi lĩnh vực. Bên cạnh đó những ưu điểm và hạn chế, khuyết điểm được đánh giá đúng, rõ ràng, sát thực tế. Tuy nhiên, đề nghị:

1.1. Bổ sung nội dung về đẩy mạnh phát triển kinh tế số đến năm 2025, tầm nhìn 2030 và cụ thể bằng Chiến lược quốc gia về cách mạng công nghiệp 4.0; đặt ra mục tiêu cụ thể để chủ động và tận dụng có hiệu quả các cơ hội nhằm thúc đẩy quá trình đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế. Năm 2025, kinh tế số sẽ chiếm khoảng 20% GDP; năm 2030 chiếm khoảng 30%.

1.2. Trong phần hạn chế, khuyết điểm cần bổ sung thêm nội dung: Công tác lãnh đạo, chỉ đạo có lúc, có mặt còn chủ quan, nóng vội, chưa ý thức đầy đủ tầm quan trọng và sự cần thiết của phản biện xã hội, sự tham gia ý kiến của nhân dân. Đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân, của người lao động nhất là vùng sâu, vùng xa còn thấp và chưa được cải thiện đáng kể.

2. Về tầm nhìn và định hướng phát triển (Mục II Dự thảo)

2.1. Về quan điểm chỉ đạo

- Ở quan điểm chỉ đạo thứ nhất, bổ sung thêm nội dung “kiên định các nguyên tắc xây dựng Đảng”. Nội dung được sửa đổi, bổ sung cụ thể là: “Kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; kiên định đường lối đổi mới của Đảng; kiên định các nguyên tắc xây dựng Đảng để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa”.

- Ở quan điểm chỉ đạo thứ hai, trong tình hình hiện nay, để tiếp tục phát triển nhanh, bền vững đất nước, nên bổ sung hai nội dung liên quan đến đoàn kết và công tác đối ngoại. Cụ thể: “....; gắn kết chặt chẽ và triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, trong đó phát triển kinh tế - xã hội là trung tâm; xây dựng Đảng làthen chốt; phát triển văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, bảo đảm quốc

phòng, an ninh là trọng yếu; phát huy sức mạnh đại đoàn kết dân tộc là động lực chủ yếu; thực hiện hiệu quả hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế”.

2.2. Về mục tiêu phát triển

- Mục tiêu cụ thể: Trong hai phương án dự thảo đã đưa ra, 100% các ý kiến lựa chọn phương án 1, lý do phù hợp với tiêu chí và sự phát triển của nước ta.

3. Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, phát triển con người (Mục V Dự thảo)

Hầu hết các ý kiến tham gia đều nhất trí với phương hướng, nhiệm vụ như trong dự thảo báo cáo. Tuy nhiên có một số ý kiến bổ sung, góp ý như sau:

- Hiện nay, nước ta đang chuyển đổi mô hình đơn vị sự nghiệp công lập sang tự chủ, do vậy cần có những đánh giá hiệu quả của mô hình này. Nhà nước tập trung phát triển giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, khuyến khích tư nhân phát triển giáo dục đại học và dạy nghề dưới hình thức vì lợi nhuận và phi lợi nhuận. Tập trung các giải pháp chống mù chữ và tái mù chữ. Quy định cụ thể về vấn đề thu học phí để tránh tình trạng biến tướng, thu không đúng quy định ở các trường học trong phạm vi cả nước.

- Trong lĩnh vực y tế, cần có những chính sách tương tự như giáo dục, nhà nước chịu trách nhiệm về các dịch vụ cơ bản cho đa số người dân, bù đắp chi phí nhưng phi lợi nhuận, còn tư nhân đầu tư vào các lĩnh vực cao cấp.

4. Về thúc đẩy đổi mới sáng tạo, chuyển giao, ứng dụng và phát triển mạnh mẽ khoa học và công nghệ (Mục VI Dự thảo)

Trong khoa học, áp dụng cách phân bổ mang tính đặc thù khác với chi hành chính (mở rộng mô hình quỹ khoa học công nghệ; khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào khoa học công nghệ, phát triển sản phẩm bằng cách đánh thuế thu nhập hợp lý để có nguồn đầu tư).

5. Xây dựng và phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Việt Nam (Mục VII Dự thảo)

- Một số ý kiến cho rằng cần quy định cơ chế, chính sách, chế tài trong việc cưới, tang lễ bảo đảm văn hóa truyền thống, tránh phô trương hình thức, lãng phí. Nên nhấn mạnh vấn đề này để triển khai thực hiện toàn quốc.

- Đề nghị bổ sung thêm một đoạn để khẳng định “văn hóa là nền tảng, thước đo của phát triển đất nước” (văn hóa không chỉ là nền tảng tinh thần của xã hội. Điều này phù hợp với cách trình bày ở mục V “giáo dục và đào tạo cùng với khoa học và công nghệ là quốc sách hàng đầu, là động lực then chốt để phát triển đất nước”.

6. Về quản lý phát triển xã hội bền vững, bảo đảm tiến bộ, công bằng xã hội (Mục VIII Dự thảo)

Tại đoạn 6 “... Nâng cao năng lực phòng, chống dịch bệnh gắn với đổi mới y tế cơ sở”. Dựa vào tình hình dịch bệnh thực tế như hiện nay, thấy rằng Đảng, Chính phủ và toàn dân đang đồng lòng, đoàn kết để đẩy lùi dịch bệnh nên cần bổ sung: “tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 25/10/2018 về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe của nhân dân trong tình hình mới”.

7. Về tăng cường quốc phòng, an ninh, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa (Mục X Dự thảo)

Hầu hết các ý kiến đều nhất trí với nội dung của dự thảo đã nêu. Có ý kiến bổ sung thêm nội dung:

- Chú trọng, tăng cường phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc, chú trọng phát triển chiều sâu.

- Chú trọng công tác xây dựng Quân đội nhân dân, Công an nhân dân, có biện pháp xử lý nghiêm, kiên quyết đối với những vi phạm công tác tuyển quân, thi hành nghĩa vụ quân sự, đào ngũ. Công tác xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, lực lượng dân phòng cần chú ý đến chất lượng, nhất là chất lượng chính trị.

8. Về xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam (Mục XIII Dự thảo)

Về lĩnh vực tư pháp, (1) Không quy định chức năng kháng nghị giám đốc thẩm, tái thẩm cho Tòa án nhân dân vì sẽ “vừa đá bóng, vừa thổi còi” không đảm bảo khách quan, vô tư trong công tác xét xử, bởi chức năng duy nhất của Tòa án nhân dân là chức năng xét xử theo quy định của Hiến pháp; (2) Thành lập Ban cán sự đảng tại các Viện kiểm sát nhân dân cấp cao nhằm đảm bảo công tác chỉ đạo, điều hành các mặt công tác của đơn vị này được kịp thời, nhất là những vụ án lớn, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm, tránh sự trông chờ sự chỉ đạo của Ban cán sự đảng Viện kiểm sát nhân dân tối cao. (4) Đồng thời, cần cơ cấu Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao là Ủy viên Bộ Chính trị hoặc Ban Bí thư, các Viện trưởng Viện kiểm sát địa phương nên bố trí tham gia vào Ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy, huyện ủy, v.v... nhằm đảm bảo vai trò lãnh đạo của Đảng đối với các cơ quan tư pháp nói chung, ngành Kiểm sát nói riêng.

9. Về xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong sạch, vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền của Đảng (Mục XIV Dự thảo)

- Cần bổ sung thêm nội dung vào mục 1 để bảo đảm tính toàn diện trong mục xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Trong dự thảo chỉ có 04 nội dung, cụ thể: “Xây

dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức” do đó, chưa đảm bảo tính toàn diện.

- Tại đoạn 1 Mục 3 nên sử dụng cụm từ của Bác Hồ: “Pháp luật phải thăng tay trùng trĩ những kẻ bất liêm, bất kỳ kẻ ấy ở địa vị nào? và làm nghề nghiệp gì” thay thế cụm từ “không có vùng cấm, không có ngoại lệ”. Cụm từ “vùng cấm” không thật sự chưa rõ hết ý câu, dẫn đến nhiều cách hiểu khác nhau.

10. Về các nhiệm vụ trọng tâm, đột phá chiến lược trong nhiệm kỳ Đại hội XIII (Mục XV Dự thảo)

Hầu hết các ý kiến tham gia đều nhất trí với nội dung của sáu nhiệm vụ trọng tâm cần tập trung thực hiện tốt trong nhiệm kỳ Đại hội XIII của Đảng.

B. DỰ THẢO BÁO CÁO TỔNG KẾT THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI 10 NĂM 2011-2020, XÂY DỰNG CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI 10 NĂM 2021-2030

Hầu hết các ý kiến đều nhất trí với nội dung dự thảo, cho rằng đánh giá về bối cảnh trước và sau Đại hội XII báo cáo sát và phù hợp với tình hình thực tiễn; báo cáo đã nêu được kết quả đạt được, hạn chế, yếu kém, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm.

Về mục tiêu phấn đấu (mục 2 trang 62) hầu hết các ý kiến đồng ý với phương án 1: *Đến năm 2030, là nước đang phát triển, có công nghiệp hiện đại, thuộc nhóm trên của các nước có thu nhập trung bình cao. Đến năm 2045, trở thành nước phát triển có thu nhập cao.*

C. DỰ THẢO BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI 5 NĂM 2016-2020 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI 5 NĂM 2021-2025

1. Phần thứ nhất: Tình hình thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội 5 năm 2021-2025 hầu hết các ý kiến đều nhất trí với nội dung dự thảo, những nhận định, đánh giá về kết quả đạt được, hạn chế yếu kém và nguyên nhân trong thực hiện kế hoạch 05 năm 2016-2020 đã đầy đủ, đúng và sát với thực tiễn. Tuy nhiên, để nhấn mạnh hơn nữa kết quả, nên bổ sung thêm vào phần nhận định tổng quát như sau: “...và đạt được nhiều thành tựu rất quan trọng, khá toàn diện trên hầu hết tất cả các lĩnh vực, tạo dấu ấn nổi bật; nâng cao vị thế uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế, vai trò của Việt Nam được thể hiện rõ nét thông qua các Hội nghị đa phương, song phương về kinh tế, chính trị và an sinh xã hội”.

2. Phần thứ hai, phương hướng, nhiệm vụ, mục tiêu và giải pháp phát triển kinh tế - xã hội 05 năm 2021-2025; về mục tiêu tổng quát 100% các ý kiến lựa chọn phương án 1: “là nước đang phát triển, có công nghiệp theo hướng hiện đại, thu nhập trung bình cao”.

D. DỰ THẢO BÁO CÁO TỔNG KẾT CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ THI HÀNH ĐIỀU LỆ ĐẢNG NHIỆM KỲ ĐẠI HỘI XII

1. Về Công tác xây dựng đảng

- Việc nhận định Tiêu đề của Báo cáo này nên bỏ cụm từ “nhiệm kỳ Đại hội XII, vì Báo này vừa tổng kết nhiệm kỳ Đại hội XII vừa nêu phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp nhiệm kỳ Đại hội XIII.

- Mười nội dung trong mục I “Tổng kết công tác xây dựng Đảng nhiệm kỳ Đại hội XII” chưa thấy công tác xây dựng Đảng về tổ chức, trong khi đó tại phần 4, 5, 6 lại đề cập các khía cạnh liên quan đến tổ chức. Nên gộp các nội dung tại phần 4, 5, 6 thành xây dựng Đảng về tổ chức, vừa thể hiện rõ được bốn nội dung xây dựng Đảng, vừa ngắn gọn.

- Mục III về phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp công tác xây dựng Đảng nhiệm kỳ Đại hội XIII cũng nên gộp 2.4 với 2.5 và 2.6 thành xây dựng Đảng về tổ chức.

2. Về thi hành Điều lệ Đảng

- *Về nhận định, đánh giá chung: Một số ý kiến đề nghị bổ sung về các nội dung:*

+ Hiện tượng hụt hẫng cán bộ trẻ, cán bộ chuyên môn, cán bộ có năng lực phẩm chất diễn ra ở hầu hết các cơ sở nhưng các cấp ủy chưa làm tốt công tác tạo nguồn, quy hoạch chưa gắn với đào tạo, rèn luyện, thử thách cán bộ, mạnh dạn bố trí, sử dụng cán bộ. Đào tạo cán bộ nhiều lúc chưa phù hợp với nhiệm vụ chuyên môn được giao dẫn đến lãng phí.

+ Bố trí, đề bạt cán bộ ở một số trường hợp chưa thuyết phục, còn nặng về cơ cấu, chưa coi trọng đúng mức tiêu chuẩn nên phát huy tác dụng hạn chế.

+ Việc xử lý đảng viên vi phạm kỷ luật ở một số đơn vị chưa nghiêm, chưa thuyết phục được cán bộ đảng viên và nhân dân.

- *Về nội dung cụ thể trong thi hành Điều lệ đảng của dự thảo báo cáo*

Có một phần góp ý về việc vị trí, vai trò của VKSND trong hệ thống chính trị chưa tương thích, nhất là sự lãnh đạo của Đảng trong hoạt động tư pháp trùng với góp ý tại mục xây dựng Nhà nước pháp quyền nên không báo cáo lại

Đề nghị bổ sung quy định chế độ, chính sách cho cán bộ chuyên trách công tác đảng của các đảng ủy cấp trên cơ sở.

III. DỰ THẢO BÁO CÁO CHÍNH TRỊ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ KHỐI CÁC CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG LẦN THỨ XIII

1. Về chủ đề Đại hội

Các ý kiến góp ý cơ bản nhất trí với chủ đề Đại hội được xác định trong dự thảo Báo cáo, đồng thời cho rằng chủ đề Đại hội có ý nghĩa rất quan trọng, cần phải ngắn gọn nhưng sâu sắc. Để khái quát được đầy đủ và ngắn gọn, phù hợp với chủ đề của Đại hội XIII của Đảng, sát với tình hình thực tế của Đảng bộ Khối, chủ đề đại hội nên sửa là: “Xây dựng, chỉnh đốn tổ chức đảng các cơ quan Trung ương trong sạch, vững mạnh; đoàn kết, dân chủ, sáng tạo, kỷ cương, thực chất và hiệu quả; hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị của các cơ quan Trung ương”.

2. Về kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Khối các cơ quan Trung ương lần thứ XII, nhiệm kỳ 2015-2020

2.1. Về đặc điểm tình hình, thuận lợi và khó khăn

Đa số ý kiến đề nghị phân tích, đánh giá sâu hơn về tình hình thế giới và trong nước, nhất là ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 và vấn đề suy giảm tăng trưởng kinh tế, tình trạng ô nhiễm môi trường, vấn đề biến đổi khí hậu, tình hình Biển Đông...

2.2. Về kết quả công tác xây dựng Đảng

Hầu hết các ý kiến thống nhất nhận định dự thảo Báo cáo đã đánh giá đầy đủ, toàn diện về tình hình thực hiện Nghị quyết của Đảng bộ Khối các cơ quan Trung ương nhiệm kỳ 2015-2020 trên các mặt lĩnh vực công tác. Tuy nhiên, để dự thảo Báo cáo được hoàn thiện hơn, Đảng ủy VKSND tối cao đề nghị bổ sung một số nội dung như sau:

- Các đề mục trong dự thảo Báo cáo nên viết khái quát, ngắn gọn, không nên đưa các kết quả, đánh giá vào đề mục, nên đưa vào nội dung của các mục.

- Đề nghị bổ sung các số liệu cụ thể, liên hệ với phương hướng, chỉ tiêu đã được xác định trong Báo cáo chính trị, Nghị quyết Đại hội XII, chương trình hành động, kế hoạch công tác của Ban Chấp hành Đảng bộ Khối nhiệm kỳ 2015-2020 để có sự đánh giá về tỷ lệ hoàn thành; bổ sung những chỉ tiêu, nhiệm vụ đột xuất phát sinh trong nhiệm kỳ và kết quả, mức độ hoàn thành.

3. Về phương hướng, chỉ tiêu nhiệm kỳ 2020-2025

- Chỉ tiêu thứ 2 đề nghị sửa lại “phù hợp với điều kiện của từng cơ quan, đơn vị và truyền thống văn hóa của dân tộc”.

- Chỉ tiêu thứ 3 “100% đảng ủy xây dựng, bổ sung, sửa đổi quy chế phối hợp công tác giữa đảng ủy với đảng đoàn, ban cán sự đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan”. Tuy nhiên, trong nội dung nguyên nhân, hạn chế, khuyết điểm (trang 28) ghi: “ở một

số nơi” chứ không phải tất cả các đảng ủy đều có vấn đề về sự phối hợp hay chưa chặt chẽ.... Ở các đơn vị đã triển khai phối hợp tốt, quy chế phối hợp đầy đủ thì không cần phải xây dựng, bổ sung, sửa đổi quy chế. Vì vậy, chỉ tiêu này là chưa thực sự phù hợp.

- Chỉ tiêu thứ 4 đề nghị bổ sung thêm “Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quy hoạch cấp ủy các cấp”. Vì đây là đội ngũ kế cận quan trọng cần thiết phải trang bị kiến thức và để nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ lãnh đạo cấp ủy các cấp.

4. Về nhiệm vụ trọng tâm và các đột phá

- Đề nghị nên nhập tiêu mục 3.1.1 và 3.1.2. Đổi với nội dung “Thực hiện quyết liệt, đồng bộ việc xây dựng, củng cố, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ cấp ủy và cán bộ chuyên trách công tác đảng ở các cấp đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ” trong tiêu mục 3.1.2 nên tách thành một tiêu mục riêng độc lập.

- Đa số các ý kiến đồng tình với nội dung xây dựng bộ máy cán bộ chuyên trách công tác Đảng. Bởi vì đặc thù công tác Đảng tại cơ quan bộ, ngành ở Trung ương hầu hết là kiêm nhiệm, trong điều kiện nhiệm vụ chuyên môn luôn tăng về số lượng, yêu cầu chất lượng và tiến độ thời gian rất cao nên ảnh hưởng đến công tác Đảng. Cán bộ chuyên trách công tác Đảng được bố trí rất mỏng và là đội ngũ chính thực hiện công tác Đảng nên việc xác định nhiệm vụ trọng tâm là kiện toàn đội ngũ này là đúng đắn và cấp thiết.

Trên đây là tổng hợp các ý kiến góp ý dự thảo các văn kiện trình Đại hội XIII của Đảng và Dự thảo Báo cáo chính trị trình Đại hội đại biểu Đảng bộ Khối các cơ quan Trung ương lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2020-2025 của Đảng bộ VKSND tối cao, kính báo cáo Đảng ủy Khối các cơ quan Trung ương.

Nơi nhận:

- Đảng ủy Khối các cơ quan TW;
- Ban cán sự đảng VKSND tối cao;
- BCH Đảng bộ VKSND tối cao;
- Các đảng bộ, chi bộ trực thuộc;
- Lưu VPĐU.

T/M BAN CHẤP HÀNH

BÍ THƯ



Nguyễn Huy Tiến